

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 61/2020/HSST
Ngày: 17-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh và ông Nguyễn Duy Chấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 17-11-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2020/HSST, ngày 28-10-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS, ngày 06-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đối với bị cáo:

Trần Ngọc H, sinh ngày 16-4-2002 tại tỉnh Đăk Nông; nơi cư trú: thôn Đ, xã M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Xuân Ph, sinh năm 1973 và con bà Phạm Thị T, sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn áp dụng: Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Minh Q, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn A, xã M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

Ông Võ Văn S, sinh năm 1953; địa chỉ: Thôn 1, xã X, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Kim C, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn Tr, xã X, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 13-8-2020 Trần Ngọc H mượn xe máy biển số 64 - 927TB của Trần Minh Q đi đến khu vực Trung tâm y tế huyện Đăk Mil,

gặp đối tượng tên Gi (*không rõ nhân thân lai lịch*) mua 800.000 đồng được 01 gói ma túy. Sau khi mua ma túy Trần Ngọc H mang về nhà lấy ra sử dụng một phần, số ma túy còn lại chia thành 03 gói nilon và hàn kín lại cất dấu trên tủ ti vi của gia đình.

Khoảng 15 giờ 30 phút ,ngày 15-8-2020 Trần Ngọc H lấy 03 gói ma túy và dùng băng keo đen dán dính vào các điện thoại Viettel loại mệnh giá 50.000 đồng (*loại đã sử dụng*) cầm trong lòng bàn tay phải và đón xe Taxi biển số 48A - 076.08 do anh Nguyễn Kim C làm tài xế đi đến xã M, huyện Đắk Mil với mục đích đi tìm nhà nghỉ để sử dụng ma túy. Tuy nhiên, khi đi đến thôn K, xã M, huyện Đắk Mil thì Trần Ngọc H bị lực lượng công an xã M phát hiện bắt quả tang vào lúc 15 giờ 55 phút, ngày 15-8-2020 thu giữ 03 gói ma túy được dán dính bằng băng keo đen vào các điện thoại Viettel loại mệnh giá 50.000 đồng (*loại đã qua sử dụng*). Sau đó, công an xã M đã chuyển Trần Ngọc H và tang vật cho cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại kết luận giám định số 128/KLMT-PC09 ngày 20-8-2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nilon màu trắng, hàn kín được niêm phong trong bì thư gửi giám định đều là ma túy, có tổng trọng lượng mẫu là 0,1221 gam, là Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu tinh thể màu trắng trong bì thư hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0694 gam.

Bản cáo trạng số 63/CTr – VKS ngày 27-10- 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối tượng tên Gi là người bán ma túy cho Trần Ngọc H trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Minh Q cho Trần Ngọc H mượn xe mô tô biển số 64 - 927TB nhưng không biết Trần Ngọc H sử dụng vào hành vi phạm tội. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật. Đối với Nguyễn Kim C là tài xế Taxi chở Trần Ngọc H đi từ xã M đến xã M nhưng không biết H tàng trữ ma túy nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình

sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ 15 tháng đến 18 tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy số Methamphetamine hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0694gam và 01 cạc điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng (*đã qua sử dụng*).

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, thể hiện: Vào lúc 15 giờ 55 phút, ngày 15-8-2020 tại thôn K, xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông lực lượng công an xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã phát hiện và bắt quả tang Trần Ngọc H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1221 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Trần Ngọc H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước; gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật đề tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền, trở thành công dân tốt.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy **0,0694 gam** Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 01 cạc điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng (*đã qua sử dụng*), có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28-10-2020.

[7]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8]. Bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 01 (*Một*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy **0,0694 gam** Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 cạc điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng (*đã qua sử dụng*), có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28-10-2020.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh